

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn huyện Triệu Sơn, giai đoạn 2022-2030

Thực hiện Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về "Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2030". Để chủ động ngăn chặn, kiểm soát không để dịch bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) trên trâu, bò xảy ra và lây lan trên địa bàn huyện, UBND huyện ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trâu, bò trên địa bàn huyện Triệu Sơn, giai đoạn 2022-2030, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế, hạn chế tác động xấu đến phát triển chăn nuôi trâu, bò, môi trường và hoạt động thương mại động vật, sản phẩm động vật của huyện; góp phần thực hiện thành công chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm, tổ chức tiêm phòng vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò, bê, nghé (gọi chung là trâu, bò) đảm bảo đạt tỷ lệ tiêm phòng trên 80% tổng đàn.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC; kiểm soát giảm số ổ dịch VDNC xảy ra và hằng năm giảm 30% số xã có dịch bệnh VDNC so với năm trước liền kề.

- Phòng bệnh chủ động, có hiệu quả bằng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc và tiêu diệt các véc tơ truyền bệnh; kiểm soát vận chuyển, ngăn chặn mầm bệnh xâm nhiễm từ huyện ngoài vào, dịch bệnh lây lan giữa các địa phương.

- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, nghiên cứu các đặc điểm dịch tễ, vi rút VDNC và giải pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC phù hợp và hiệu quả trên địa bàn huyện. Tổ chức kiểm soát tốt dịch bệnh, chủ động giám sát phát hiện sớm, xử lý kịp thời, dứt điểm các ổ dịch mới phát sinh ngay trong diện hẹp không để dịch lây lan ra diện rộng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Phòng bệnh bằng vắc xin VDNC

Giải pháp tốt nhất, hiệu quả nhất và chi phí thấp nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC ở địa phương đã có dịch bệnh VDNC là hằng năm sử dụng vắc xin VDNC để tiêm phòng bệnh cho đàn trâu, bò.

a) Đối tượng tiêm vắc xin:

- Trâu, bò chưa được tiêm vắc xin, hoặc hết thời gian miễn dịch sau tiêm phòng.

- Đối với bê, nghé sinh ra từ gia súc mẹ đã được tiêm vắc xin hoặc gia súc mẹ nhiễm bệnh tự nhiên đã khỏi bệnh, có thể sử dụng vắc xin VDNC ở thời điểm từ 3-6 tháng tuổi (tùy theo tình trạng miễn dịch của gia súc tại thời điểm trâu, bò được tiêm vắc xin VDNC).

- Khi có dịch bệnh VDNC xảy ra, toàn bộ trâu, bò, kể cả bê, nghé và gia súc mang thai cần được tiêm vắc xin VDNC để chống dịch.

- Trâu, bò mắc bệnh VDNC cần được tiêm phòng vắc xin VDNC sau khoảng thời gian 01 tháng kể từ khi trâu, bò hết triệu chứng điển hình của bệnh VDNC và khỏe mạnh.

- Không tiêm vắc xin VDNC cho trâu, bò đang mắc bệnh và có triệu chứng điển hình của bệnh VDNC.

b) Phạm vi tiêm vắc xin:

- Hằng năm, phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp, xây dựng, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kế hoạch và tổ chức tiêm phòng vắc xin cho tối thiểu 80% tổng đàn trâu, bò thuộc diện tiêm trên phạm vi toàn bộ địa bàn huyện, bảo đảm tiêm phòng đồng loạt, cùng thời điểm và cùng loại vắc xin.

- Khi có dịch bệnh VDNC xảy ra, tổ chức tiêm phòng vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò trong phạm vi bán kính tối thiểu 100 km, tính từ địa phương có dịch VDNC (hoặc theo địa giới hành chính của địa phương).

c) Thời điểm tiêm vắc xin:

- Định kỳ hằng năm, tổ chức ít nhất 01 đợt tiêm phòng chính trước thời điểm dịch bệnh VDNC thường xảy ra tại các địa phương, trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh VDNC (như ruồi, muỗi, ve, mòng,...) và vào thời điểm 1-2 tháng trước khi hết thời gian miễn dịch bảo hộ đối với trâu, bò đã được tiêm vắc xin VDNC; không cùng thời điểm tiêm các loại vắc xin khác.

- Ngoài các đợt tiêm chính định kỳ, các địa phương cần thường xuyên rà soát, tổ chức tiêm vắc xin VDNC bổ sung cho đàn trâu, bò phát sinh, nhập đàn trước và sau đợt tiêm chính.

d) Sử dụng vắc xin:

- Vắc xin VDNC được phép lưu hành tại Việt Nam theo quy định hoặc theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT và hướng dẫn của Cục Thú y.

- Sử dụng vắc xin theo hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Cục Thú y.

đ) Lưu ý, cảnh báo và kế hoạch dự phòng khi tiêm vắc xin:

- Điều kiện, phương tiện, dụng cụ và các biện pháp kỹ thuật liên quan đến bảo quản, vận chuyển vắc xin và tiêm phòng phải đạt yêu cầu.

- Theo dõi chặt chẽ gia súc sau khi được tiêm phòng; gia súc được tiêm vắc xin VDNC (sống nhược độc) có thể có phản ứng cục bộ tại vị trí tiêm vắc xin, nhưng sẽ hết sau 2-3 tuần.

- Tối thiểu 21 ngày sau tiêm vắc xin VDNC, gia súc mới có đáp ứng miễn dịch hiệu quả. Đó đó trong khoảng thời gian 21 ngày kể từ ngày tiêm vắc xin VDNC, gia súc có thể mắc bệnh, chết vì bệnh VDNC.

- Tại các địa phương có dịch VDNC, trâu, bò có thể đã nhiễm vi rút VDNC nhưng chưa phát bệnh lâm sàng, sau khi được tiêm vắc xin VDNC hoặc có các rủi ro khác gia súc có thể phát bệnh, chết. Do đó địa phương cần có kế hoạch dự phòng, bố trí kinh phí hỗ trợ chủ gia súc bị chết, buộc xử lý tiêu hủy theo quy định.

- Đối với gia súc có nhu cầu được vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp xã, cấp huyện nhưng trong phạm vi cấp tỉnh đang có dịch bệnh VDNC, phải được tiêm phòng vắc xin VDNC 28 ngày trước ngày vận chuyển.

- Vỏ lọ vắc xin phải được thu gom, xử lý theo quy định.

2. Phòng bệnh chủ động, có hiệu quả bằng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học và vệ sinh tiêu độc khử trùng

- Chủ vật nuôi hằng ngày theo dõi, áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; rà soát, nâng cấp điều kiện cơ sở chăn nuôi bảo đảm để thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh, sát trùng, tiêu độc.

- Người chăn nuôi chủ động, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh (côn trùng, ruồi, muỗi, ve mòng) định kỳ 1 lần/tuần (lưu ý, vi rút VDNC có thể tồn tại, sống tốt ở môi trường lạnh, khô và có độ PH từ 6,3-8,3). Duy trì vệ sinh, tiêu độc môi trường, phát quang bụi rậm, quét dọn chuồng trại, thu gom chất thải, phun hóa chất diệt mầm bệnh để phòng, chống các loại dịch bệnh phát sinh; xử lý phân trâu, bò và chất thải đúng kỹ thuật.

- Chủ vật nuôi mua, tiếp nhận trâu, bò khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, đã được tiêm phòng vắc xin VDNC và các loại vắc xin khác; trường hợp trâu, bò chưa được tiêm phòng, cần phải tiêm bổ sung theo quy định; tốt nhất nuôi cách ly hoặc phải theo dõi liên tục trâu, bò tối thiểu 14-28 ngày trước khi cho nhập đàn.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm làm thức ăn cho trâu, bò.

- Hạn chế tối đa việc ra, vào cơ sở nhất là các cơ sở sản xuất con giống; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và xử lý sau khi sử dụng theo đúng quy trình.

- Không chăn thả trâu, bò tại các bãi chăn thả, đồng cỏ công cộng tại khu vực đang xảy ra dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực các chợ, điếm buôn bán, giết mổ trâu, bò và các sản phẩm của trâu, bò. Hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ trâu, bò; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Sử dụng hóa chất được phép lưu hành tại Việt nam và theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, hướng dẫn của Cục Thú y, hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng hóa chất tiêu độc khử trùng.

3. Giám sát bệnh VDNC

a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động):

- Mục đích phát hiện sớm các ca bệnh để khoanh vùng, dập dịch kịp thời, giảm thiệt hại về kinh tế do dịch bệnh gây ra cũng như hạn chế sự lây lan của dịch bệnh.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tổ chức, hướng dẫn cán bộ thú y cơ sở và người chăn nuôi thường xuyên theo dõi, giám sát đàn gia súc trong suốt quá trình nuôi; nếu thấy gia súc có biểu hiện của bệnh VDNC trâu, bò phải báo cáo ngay cho chính quyền cơ sở và cơ quan thú y các cấp để tổ chức điều tra, xác minh và kịp thời tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút VDNC và chẩn đoán phân biệt đối với đàn trâu, bò có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh VDNC; đàn trâu, bò nghi có tiếp xúc với đàn trâu, bò mắc bệnh VDNC; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn trâu, bò bị bệnh VDNC phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: UBND các xã, thị trấn phối hợp cùng cơ quan chuyên môn thú y tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm VDNC). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 14 ngày trở về trước (trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

b) Giám sát chủ động:

Chủ vật nuôi, thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn trâu, bò. Trường hợp phát hiện trâu, bò bệnh, nghi mắc bệnh VDNC, trâu, bò chết không rõ nguyên nhân hoặc trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, báo cơ quan thú y địa phương, chính quyền cơ sở theo quy định; cơ quan thú y thực hiện việc lấy mẫu để xét nghiệm bệnh VDNC trước khi xử lý gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh theo quy định.

c) Giám sát sau tiêm phòng:

- Hằng năm, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện kế hoạch chủ động lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả sử dụng vắc xin VDNC trên địa bàn huyện.

- Thời điểm lấy mẫu: Sau 28 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất.

4. Kiểm dịch động vật, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

a) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển trên địa bàn huyện:

- Thiết lập hệ thống nhận diện gia súc trên cơ sở thực hiện việc đánh dấu gia súc theo quy định; xây dựng hệ thống trực tuyến thu thập, quản lý dữ liệu về vận chuyển gia súc, đảm bảo truy xuất nguồn gốc.

- Cơ quan chuyên ngành thú y trên địa bàn huyện phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan, để thực hiện kiểm dịch tại gốc đối với trâu, bò, sản phẩm trâu,

bò xuất ra khỏi địa bàn huyện và cách ly, theo dõi, quản lý trâu, bò nhập vào địa bàn huyện theo quy định.

- Các tổ kiểm soát lưu động, đoàn liên ngành thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trâu, bò, sản phẩm trâu, bò vận chuyển ra vào địa bàn huyện; tiêu độc khử trùng phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, chất thải động vật; kịp thời phát hiện những sai phạm trong hoạt động kinh doanh, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm của trâu, bò bị bệnh, không rõ nguồn gốc.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh trâu, bò, sản phẩm trâu, bò trên địa bàn huyện.

- Gia súc được phép vận chuyển ra khỏi địa bàn xã, thị trấn đang có dịch VDNC sau khi được tiêm vắc xin VDNC tối thiểu 28 ngày.

b) Kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y:

- Thực hiện quy trình kiểm soát giết mổ động vật theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y; theo đó động vật đưa vào giết mổ phải đáp ứng yêu cầu tại Điều 4 của Thông tư này.

- Thực hiện vệ sinh, sát trùng, tiêu độc khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò tại các chợ, đặc biệt là khu vực bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò.

- UBND các xã, thị trấn thực hiện rà soát, triển khai thực hiện mạng lưới cơ sở giết mổ gia súc tập trung; tăng cường kiểm tra, xử lý cơ sở giết mổ nhỏ lẻ không phép; định kỳ thực hiện giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở giết mổ.

- Trong trường hợp phát hiện động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh VDNC tại các cơ sở giết mổ thì thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

5. Ứng phó, xử lý ổ dịch, chống dịch, quản lý, chăm sóc gia súc bệnh

a) Chủ gia súc thực hiện các biện pháp xử lý ổ dịch bao gồm:

- Cách ly ngay động vật mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh VNDC.

- Không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, vứt xác động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh ra môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, xử lý, chăm sóc gia súc mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Cung cấp thông tin chính xác về dịch bệnh động vật theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, nhân viên thú y xã và chính quyền địa phương.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

b) Cơ quan thú y thực hiện:

- Tiến hành xác minh và lấy mẫu chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh.

- Phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn, lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng không chế nhằm ngăn chặn,

không để động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh, vào vùng dịch, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Luật Thú y và có hướng dẫn, giám sát của cơ quan thú y có thẩm quyền; có giải pháp quản lý, kiểm soát việc vận chuyển gia súc, sản phẩm gia súc trong địa bàn huyện để hạn chế lây lan dịch bệnh.

- Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn tránh đi qua vùng dịch.

- Tổ chức phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài.

- Hướng dẫn xử lý, chăm sóc gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh trong vùng dịch theo quy định.

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh VDNC, công bố hết dịch và tổ chức phòng, chống dịch bệnh theo quy định hiện hành.

6. Nâng cao năng lực chẩn đoán, xét nghiệm

Cử các cán bộ chuyên môn tham gia các hội thảo, đào tạo tập huấn nâng cao kỹ thuật chẩn đoán, xét nghiệm dịch bệnh nguy hiểm do Chi cục Chăn nuôi và Thú y và các đơn vị tổ chức.

7. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

Đối với các cơ sở có nhu cầu xuất khẩu động vật, sản phẩm động vật, căn cứ yêu cầu của nước nhập khẩu, quy định của quốc tế để tổ chức xây dựng cơ sở, đặc biệt là vùng chăn nuôi trâu, bò an toàn dịch bệnh theo quy định của Tổ chức Thú y thế giới (OIE) và yêu cầu của các nước nhập khẩu.

8. Thông tin tuyên truyền

- Triển khai thông tin, tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh VDNC đến từng đối tượng cụ thể (vận chuyển, buôn bán trâu, bò, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y và người có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức phòng, chống dịch bệnh VDNC).

- Tổ chức truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại về kinh tế, ngành chăn nuôi,... do các hoạt động trái phép trong buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; xây dựng, in ấn tờ gấp, biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

- Hàng năm tổ chức các lớp tập huấn về biện pháp phòng, chống dịch, truyền thông nguy cơ trong phòng chống dịch bệnh động vật cho các cán bộ làm công tác thú y, khuyến nông cơ sở.

9. Chính sách hỗ trợ

Triển khai các chính sách hỗ trợ cho chủ cơ sở chăn nuôi có gia súc phải tiêu hủy do mắc bệnh VDNC, gia súc chết do tiêm vắc xin VDNC và chính sách hỗ trợ cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch theo quy định hiện hành của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trâu, bò trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2030 theo quy định hiện hành của nhà nước. Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT căn cứ các quy định hiện hành của nhà nước hàng năm xây dựng kế hoạch và dự toán cùng với kinh phí phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung của bản Kế hoạch này, UBND huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC trâu, bò trong giai đoạn từ năm 2022-2030 với nội dung cụ thể:

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật huyện

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp trong huyện theo bản Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh VDNC, thành viên Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo, UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn triển khai các biện pháp bổ sung cho phù hợp.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Tham mưu cho UBND huyện kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC tại các xã, thị trấn theo quy định của Luật Thú y; Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi để giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh VDNC.

- Cập nhật thường xuyên về tình hình bệnh VDNC trâu, bò và thông báo đến các xã, thị trấn để có kế hoạch ứng phó phù hợp.

- Chỉ đạo các địa phương tăng cường tuyên truyền và áp dụng biện pháp chăn nuôi an toàn theo quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP). Tăng cường phổ biến kiến thức về an toàn sinh học cho các cơ sở chăn nuôi; tổ chức hướng dẫn áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở chăn nuôi an toàn sinh học.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh con giống, kế hoạch chăn nuôi, kế hoạch tái đàn tại các địa phương. Xây dựng mô hình truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong chuỗi chăn nuôi.

- Tổ chức hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện xây dựng các chuỗi, vùng sản xuất các sản phẩm chăn nuôi an toàn dịch bệnh để phục vụ xuất khẩu; hỗ trợ tìm kiếm, thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm chăn nuôi sang các nước; hướng dẫn thực hiện việc duy trì trạng thái an toàn bệnh VDNC trâu, bò đối với các cơ sở đã được công nhận.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu trang trại chăn nuôi trên địa bàn huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ Kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trâu, bò trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2030 đã được phê duyệt và dự toán kinh phí do phòng Nông nghiệp và PTNT đề nghị, thẩm định dự toán kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn huyện báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, phê duyệt; kiểm tra việc sử dụng kinh phí phục vụ công tác phòng, chống bệnh theo đúng quy định.

4. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế

- Phối hợp phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch VDNC và các loại dịch bệnh lây nhiễm từ động vật sang người, đảm bảo sức khoẻ cộng đồng.

- Chủ trì phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các ngành có liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với trâu, bò và các sản phẩm thịt trâu, bò để có giải pháp bảo đảm lưu thông, tránh gây bất ổn về thị trường trên địa bàn huyện.

- Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trâu, bò khi có yêu cầu.

- Xử lý nghiêm trường hợp kinh doanh không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đúng quy định của các cơ sở kinh doanh.

6. Công an huyện

- Chỉ đạo lực lượng thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo dõi, nắm tình hình, lập danh sách các đối tượng có biểu hiện hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu; phối hợp với các lực lượng chức năng kịp thời bắt giữ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động, răn đe nhằm chủ động phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

- Bố trí lực lượng tham gia trực chốt, đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm dịch động vật, khi có yêu cầu của Chủ tịch UBND huyện.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường tại khu vực tiêu hủy trâu, bò mắc bệnh chết để tránh lây lan dịch bệnh và gây ô nhiễm môi trường.

8. Phòng Văn Hoá, Trung tâm Văn hoá, Thông tin, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, UBND các xã thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh VDNC trâu, bò giai đoạn 2022-2030 đến các doanh nghiệp, người chăn nuôi và cộng đồng nắm vững, hiểu rõ mức độ nguy hiểm và

các biện pháp phòng chống bệnh VDNC và các chính sách hỗ trợ công tác phòng chống dịch theo quy định.

- Tuyên truyền đến hệ thống truyền thanh cơ sở thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giải pháp tái sản xuất sau dịch bệnh tại các xã, thị trấn; đồng thời nhân rộng các mô hình cơ sở chăn nuôi, chuỗi sản xuất, vùng chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh.

9. Đội Quản lý thị trường số 6

Tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán thịt trâu, bò và các sản phẩm thịt trâu, bò trái phép. Cử cán bộ tham gia trực tại chốt kiểm dịch, tổ kiểm dịch liên ngành theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

10. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp

- Hàng năm rà soát, quản lý hoạt động các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ; kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y; tham mưu xây dựng 01 cơ sở giết mổ tập trung động vật đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Thực hiện kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại hộ giết mổ, kinh doanh, buôn bán, vận chuyển thịt gia súc, gia cầm tại các chợ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn dịch bệnh xâm nhiễm địa bàn huyện.

- Tổ chức tập huấn công tác phòng chống bệnh VDNC cho các hộ chăn nuôi trâu, bò; các hộ giết mổ trâu, bò để các hộ chủ động trong công tác phòng, chống bệnh VDNC.

- Hướng dẫn và áp dụng biện pháp chăn nuôi an toàn theo quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAP).

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân; tổ chức tập huấn về xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh. Hàng năm, xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, trình UBND huyện xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện kế hoạch hỗ trợ hóa chất, các loại vật tư phục vụ công tác, phòng chống bệnh VDNC.

- Báo cáo tình hình dịch bệnh về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT), đề xuất nhu cầu kinh phí phục vụ hoạt động phòng chống dịch trên địa bàn huyện, trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, phê duyệt.

11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác tổ chức thực hiện phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý. Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết hàng năm.

- Tiếp nhận khai báo tái đàn và kê khai chăn nuôi các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Thành lập các tổ giám sát và giao cho các trưởng thôn, cán bộ thú y của xã, thị trấn theo dõi, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, xóm, khu phố, hộ chăn nuôi, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh động vật. Phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn. Tổ chức các đội kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ trâu, bò với lực lượng nòng cốt là Công an xã, cán bộ thú y trên địa bàn tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Tổ chức xây dựng các chuỗi cơ sở, các vùng, chuỗi sản xuất các sản phẩm lợn an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học trên địa bàn xã, thị trấn.

- Thông tin, truyền truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, Đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã, thị trấn về các biện pháp phòng chống dịch từ đó tự giác chấp hành các quy định phòng chống dịch.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp).

12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã, thị trấn vận động đoàn viên, quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trong gia đình và cộng đồng.

Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ các nội dung nêu trên; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo UBND huyện và Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TV HU, TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (b/c);
- BCĐ PCDBGSGC huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- TT các cơ quan, đơn vị liên quan (t/h);
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Phú Quốc

